

**CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH CAO BẰNG**

Số: 967 /TB-CBA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cao Bằng, ngày 21 tháng 5 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc công khai danh sách người nộp thuế nợ tiền thuế và các khoản thu khác thuộc Ngân sách Nhà nước

Căn cứ Điều 100 Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;

Căn cứ Điều 29 Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

Thuế tỉnh Cao Bằng thực hiện công khai thông tin 24 người nộp thuế (thuộc Phòng Thuế cá nhân, hộ kinh doanh và thu khác quản lý) còn nợ thuế và các khoản thu khác thuộc Ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đến thời điểm 30/4/2026 với số tiền là 85.350.221 đồng (*Bằng chữ: Tám mươi lăm triệu ba trăm năm mươi nghìn hai trăm hai mươi một đồng*).

Lý do công khai: Vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 100 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và điểm g khoản 1 Điều 29 Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

(Danh sách chi tiết người nộp thuế kèm theo).

Thuế tỉnh Cao Bằng trân trọng thông báo. /

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng (b/c);
- Lãnh đạo Thuế tỉnh;
- Phòng Kiểm tra;
- Phòng NVDTPC;
- Trang thông tin điện tử Thuế tỉnh Cao Bằng;
- Lưu: VT, CNTK (02)

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Nguyễn Văn Sỹ



**DANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ NỢ TIỀN THUẾ
VÀ CÁC KHOẢN THU KHÁC THUỘC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Ban hành kèm theo Thông báo số 967/TB-CBA ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Thuế tỉnh Cao Bằng)

Đơn vị: Đồng

STT	MST	Tên NNT	Địa chỉ	Số tiền thuế nợ
	TỔNG CỘNG	21		85.350.221
1	8062928314	Nguyễn Sỹ Hiền	ngõ 4, đường Nguyễn Xuân Ôn, khối Vinh Quang, Phường Hưng Bình(Hết hiệu lực), Thành phố Vinh(Hết HL), Nghệ An	37.708.416
2	004085001547	Đàm Văn Lâm	Tổ dân phố Sông Hiến 19, phường Thục Phán, Cao Bằng	4.324.175
3	004059001176	Phạm Tiến Trung	TỔ 4, Phường Nùng Trí Cao, Cao Bằng	4.262.873
4	004164001549	Đoàn Thị Duyên	Tổ 25, Phường Thục Phán, Cao Bằng	4.177.063
5	004070001320	Hoàng Văn Khuyến	Tổ 8, Phường Tân Giang, Cao Bằng	4.152.776
6	004076000880	Hoàng Tiến Thiệu	Tổ 4, Phường Thục Phán, Cao Bằng	4.062.809
7	8016165435	Phạm Nguyên Khôi	Tổ 4, Phường Đức Xuân, Thái Nguyên	4.008.867
8	4800493778	Lê Văn Vĩ	Ngọc Thamh, Xã Mê Linh(Hết hiệu lực), Huyện Mê Linh(Hết HL), TP Hà Nội	3.904.250
9	001059012579	Trần Đức Tuấn	Số 37, Bích Câu, Phường Quốc Tử Giám (Hết hiệu lực), Quận Đống Đa(Hết HL), TP Hà Nội	3.707.375
10	004080001049	Nông Đức Hùng	Tổ 5, Phường Nùng Trí Cao, Cao Bằng	2.779.666
11	004093006338	Mông Văn Thái	Xóm Slằng Péc, Xã Đông Khê, Cao Bằng	2.204.944
12	4800218845	Hoàng Thị Kim Dung	Tổ 7, Phường Tân Giang, Cao Bằng	1.841.457
13	030082016145	Mạc Tuấn Khoa	Tổ Dân Phố 6, Xã Thông Nông, Cao Bằng	1.744.500
14	004078005374	Đỗ Kiên Cường	Tổ 13, Phường Sông Hiến, Cao Bằng	1.534.857
15	004163000661	Nguyễn Thị Ngọc Bích	SN 015, tổ 17, Phường Thục Phán, Cao Bằng	1.199.109

STT	MST	Tên NNT	Địa chỉ	Số tiền thuế nợ
	TỔNG CỘNG	21		85.350.221
16	8017954739	Lê Trường Sơn	Thôn Phù Lưu, Phường Đông Ngàn(Hết hiệu lực), Thành phố Từ Sơn(Hết HL), Bắc Ninh	888.947
17	004080000777	Trần Quốc Hải	Tổ dân phố Sông Hiến 10, Phường Thục Phán, Cao Bằng	749.237
18	004084009188	Hoàng Văn Nông	Héc Chang, Xã Hòa An, Cao Bằng	698.840
19	004085005828	Hoàng Doãn Cừ	Số nhà 081, tổ 12, Xã Trùng Khánh, Cao Bằng	343.000
20	004099005367	Lục Văn Vân	Cô Ba, Xã Cô Ba, Cao Bằng	170.520
21	031079000496	Cù Văn Quyết	Tổ 4, Phường Thục Phán, Cao Bằng	126.117
22	004090008394	Hoàng Ngọc Quyết	Xóm Cốc Ca, Xã Thông Nông, Cao Bằng	238.014
23	004090008052	Ma Nông Huân	Xóm Đoàn Kết, Xã Thông Nông, Cao Bằng	396.357
24	020095006783	VY VĂN HUÂN	Khối phố Yên Bình, Xã Bình Gia, Lạng Sơn	126.052

